

Số: **109**/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Hòa, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Công T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã HQ, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lương Công T và chị Nguyễn Thị H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về nuôi con chung:* Anh Lương Công T và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Lương Nguyễn Công T, sinh ngày 01/6/2009 và Lương Công Tuấn A, sinh ngày 03/10/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Lương Công T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02

con chung mỗi cháu 750.000đ/tháng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng mỗi tháng*). Số tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng là 1.500.000đ/tháng (*một triệu năm trăm nghìn đồng mỗi tháng*) thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung và các nghĩa vụ tài sản:* Anh Lương Công T và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Anh Lương Công T tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Anh T đã nộp đủ số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu AA/2019, số 0002844 ngày 31/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- UBND xã H, TP. Tuy Hòa;  
(GCNKH 17/2014, quyền số 01/2013)
- Lưu HS.

**Thẩm Phán**

**Vũ Văn Kha**